

Nghệ An, ngày 22 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra hồ sơ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2, năm 2023

I. Đặc điểm tình hình

- + Số ngành có thí sinh đăng ký: 26.
- + Số ngành được kiểm tra: 26
- + Số hồ sơ đăng ký: 523 hồ sơ; trong đó có 422 hồ sơ nộp lệ phí
- + Số hồ sơ kiểm tra: 422 hồ sơ (Bảng 1)

Bảng 1. Số hồ sơ đăng ký xét tuyển tuyển sinh đào tạo thạc sĩ đợt 1, năm 2023

Đơn vị tính: bộ hồ sơ

TT	Chuyên ngành	Chỉ tiêu	Tổng hồ sơ đăng ký	Tổng số thí sinh Nộp lệ phí	Số HS kiểm tra	Ghi chú
1	Đại số và Lý thuyết số	17	7	5	5	
2	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	16	6	5	5	
3	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	5	16	10	10	
4	Toán giải tích	15	15	15	15	
5	Khoa học cây trồng	57	7	7	7	
6	Địa lý học	15	2	2	2	
7	Giáo dục học (Giáo dục Mầm non)	18	19	18	18	
8	Sinh học thực nghiệm	30	8	6	6	
9	Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học)	34	65	54	54	
10	Quản lý giáo dục	41	64	55	55	
11	Hoá hữu cơ	29	5	5	5	
12	Hóa vô cơ	19	1	1	1	
13	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hoá học	25	4	3	3	
14	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục chính trị	25	6	3	3	

15	Lịch sử Thế giới	18	1	1	1	
16	Quản trị kinh doanh	5	13	7	7	
17	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học	25	4	4	4	
18	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý	22	6	6	6	
19	Ngôn ngữ Việt Nam	19	15	10	10	
20	Kỹ thuật xây dựng	55	7	4	4	
21	Giáo dục học (Giáo dục thể chất)	9	10	4	4	
22	Kinh tế chính trị	30	17	12	12	
23	Quản lý kinh tế	32	67	57	57	
24	Công nghệ thông tin	8	5	3	3	
25	Chính trị học	24	43	34	34	
26	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	93	110	91	91	
Tổng		686	523	422	422	

Ghi chú: Các số liệu tải từ hệ thống <https://tuyensinhshd.vinhuni.edu.vn/caohoc/tracuu.aspx>

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Các căn cứ kiểm tra

- Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;
- Thông báo số 136/TB-ĐHV, ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Trường Đại học Vinh về việc Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2023;
- Thông báo số 174/TB-ĐHV, ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Trường Đại học Vinh về việc Gia hạn thời gian nhận hồ sơ và tổ chức xét tuyển tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2023;
- Quyết định số /QĐ-ĐHV ngày tháng năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng nhận năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) chuẩn đầu ra cho sinh viên, nghiên cứu sinh và chuẩn đầu vào học viên cao học ngày 14/10/2023;
- Danh mục các ngành phù hợp và ngành khác với ngành phù hợp được Phòng Đào tạo Sau đại học cung cấp.

2.2. Kết quả kiểm tra

Tổ kiểm tra theo Quyết định số 2573/QĐ-ĐHV ngày 29/9/2023 đã tiến hành kiểm tra, rà soát hồ sơ tuyển sinh. Kết quả kiểm tra được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2. Kết quả rà soát của Tổ kiểm tra trên dữ liệu đăng ký trên hệ thống
(Đơn vị tính: người)

TT	Chuyên ngành	Tổng hồ sơ đăng ký	Tổng số thí sinh nộp lệ phí	Số HS kiểm tra	Số HS hợp lệ	Số HS chưa hợp lệ	Số hồ sơ có thể bổ sung	Ghi chú
1	Đại số và Lý thuyết số	7	5	5	4	1	1	
2	Lý thuyết XS&TK Toán học	6	5	5	5	0	0	
3	LL và PPDH bộ môn Toán học	16	10	10	8	2	2	
4	Toán giải tích	15	15	15	5	10	10	
5	Khoa học cây trồng	7	7	7	6	1	1	
6	Địa lý học	2	2	2	2	0	0	
7	Giáo dục học (GDMN)	19	18	18	15	3	3	
8	Sinh học thực nghiệm	8	6	6	5	1	1	
9	Giáo dục học (GDTH)	65	54	54	47	7	7	
10	Quản lý giáo dục	64	55	55	45	10	10	
11	Hoá hữu cơ	5	5	5	4	1	1	
12	Hóa vô cơ	1	1	1	1	0	0	
13	LL và PPDH bộ môn Hoá học	4	3	3	1	2	2	
14	LL và PPDH bộ môn GDCT	6	3	3	2	1	1	
15	Lịch sử Thế giới	1	1	1	1	0	0	
16	Quản trị kinh doanh	13	7	7	6	1	1	
17	LL và PPDH bộ môn Sinh học	4	4	4	3	1	1	
18	LL và PPDH bộ môn Vật lý	6	6	6	4	2	2	
19	Ngôn ngữ Việt Nam	15	10	10	6	4	4	
20	Kỹ thuật xây dựng	7	4	4	2	2	2	
21	Giáo dục học (GDTC)	10	4	4	2	2	2	
22	Kinh tế chính trị	17	12	12	11	1	1	
23	Quản lý kinh tế	67	57	57	39	18	18	
24	Công nghệ thông tin	5	3	3	1	2	2	
25	Chính trị học	43	34	34	18	16	16	
26	Lý luận và lịch sử NN&PL	110	91	91	58	33	33	
Tổng		523	422	422	301	121	121	

- Tổng số hồ sơ được kiểm tra: 422 hồ sơ.
- Số hồ sơ đạt yêu cầu: 301 hồ sơ
- Tổng số hồ sơ cần bổ sung minh chứng hoặc xác minh thông tin: 121 hồ sơ.

2.3. Kết quả cụ thể theo từng ngành

2.3.1. Ngành Đại số và Lý thuyết số

Có 01 hồ sơ chưa có minh chứng bằng điểm, phiếu đăng ký dự thi thiếu chữ ký của người đăng ký (hồ sơ thí sinh Lê Thị Na, ngày sinh: 05/8/2001)

2.3.2. Ngành Sinh học thực nghiệm

- 01 trường hợp thiếu bằng đại học và phụ lục văn bằng (hồ sơ thí sinh Lục Thị Mai Anh)

2.3.3. Ngành Giáo dục học (Giáo dục tiểu học)

- 01 thí sinh không có hồ sơ minh chứng: Nguyễn Thị Nhật Lệ.
- 06 thí sinh thiếu giấy chứng nhận ngoại ngữ, hoặc chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh: Lê Anh Thư, Lê Nguyễn Phương Linh, Nguyễn Thị Bích Chi, Nguyễn Trần Phương Nghi, Lương Huệ Hằng, Nguyễn Thị Oanh;

2.3.4. Ngành Quản lý Giáo dục

- 07 hồ sơ không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh: Các thí sinh: Đào Cẩm Hoàng, Nguyễn Phan Đại Lợi, Võ Trí Nguyên, Võ Trung Kiên, Nguyễn Bích Vân, Lê Nữ Diễm Linh
- Có 06 hồ sơ có hướng đào tạo ghi trên Phiếu đăng ký tuy nhiên lại tích lựa chọn hướng ứng dụng trên hệ thống, các thí sinh: Phạm Thế Cường; Cù Thị Mai Hương; Phạm Quốc Thảo; Nguyễn Văn Quang; Phạm Quốc Thảo; Nguyễn Văn Quang).
- Hồ sơ thí sinh Nguyễn Phan Đại Lợi (sinh ngày 15/10/1982) có bằng tốt nghiệp đại học ngành Công nghệ thông tin nhưng học chuyển đổi chỉ 03 môn.
- Hồ sơ thí sinh Nguyễn Thị Quỳnh có bằng tốt nghiệp Sư phạm Mầm non nhưng học chuyển đổi 05 môn.
- Hồ sơ thí sinh Lê Ngọc Châu (sinh ngày 17/4/1986) có 2 phiếu đăng ký xét tuyển theo 2 hướng nghiên cứu và ứng dụng, thí sinh có bằng tốt nghiệp với mức xếp loại Trung bình khá là không đủ tiêu chuẩn để học theo hướng nghiên cứu, đủ điều kiện học theo định hướng ứng dụng.

2.3.5. Ngành Hoá hữu cơ

- Có 01 trường hợp giấy chứng nhận trình độ ngoại ngữ quá hạn (hồ sơ thí sinh Nguyễn Hữu Phú)

2.3.6. Ngành Lý luận và PPDH bộ môn Hóa học

02 hồ sơ không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh, (Hồ sơ thí sinh Nguyễn Thị Xuyên, Nguyễn Thị Minh Thùy)

2.3.7. Ngành Lý luận và PPDH bộ môn Sinh học

- 01 hồ sơ không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (hồ sơ thí sinh Hoàng Thị Mỹ Hạnh)

2.3.8. Ngành Lý luận và PPDH bộ môn Vật lý

- 02 hồ sơ không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (hồ sơ thí sinh Trần Thị Thanh Hải, SN 14/7/1988, Trần Thị Thùy Dung, SN 14/12/1985)

2.3.9. Ngành Ngôn ngữ Việt Nam

04 hồ sơ không có minh chứng NN, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (Các thí sinh Lô Thị Thúy Hằng, Trần Thị Hoài Ánh, Tường Minh Thư, Hồ Thị Minh Hằng);

2.3.10. Ngành Quản trị kinh doanh

- 01 hồ sơ không có minh chứng ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (Thí sinh Phan Đức Thắng);

2.3.11. Ngành Kỹ thuật Xây dựng

- 02 trường hợp không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, không có trong danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (Thí sinh Đào Văn Phú, Trần Bảo Toàn);

2.3.12. Ngành Giáo dục thể chất

02 trường hợp không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (Thí sinh Hồ Phi Cương, Lê Văn Chí), trong đó có 01 trường hợp không có bảng điểm đại học (Thí sinh Hồ Phi Cương)

2.3.13. Ngành Quản lý kinh tế

Số hồ sơ thiếu minh chứng về trình độ ngoại ngữ: 9 hồ sơ, trong đó có 01 hồ sơ thí sinh: Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 06/3/2001 CC Ngoại ngữ là CC tiếng Hàn quốc (topik thi ngày 4/9/2023).

Có 01 thí sinh không có minh chứng (Thí sinh Ngô Thị Phương sinh ngày 15/12/1990)

Có 01 hồ sơ: Trần Thị Huyền, sinh ngày 4/7/1997 chưa có phụ lục văn bằng;

01 hồ sơ: Nguyễn Hữu Phúc, sinh ngày 13/4/1994 phụ lục tiếng Anh chưa dịch sang tiếng Việt.

Có 06 hồ sơ sơ yếu lý lịch sai mẫu, thiếu ảnh hoặc chưa có

2.3.14. Ngành Chính trị học

- 04 trường hợp không có dữ liệu minh chứng (Các thí sinh: Hồ Thị Hiền, Trần Thị Mai Hoa, Hồ Đình Kỳ, Phạm Khắc Công)

- 12 Hồ sơ thiếu minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (Các thí sinh: Nguyễn Thúy An, Ninh Thị Minh Hiền, Phạm Thị Thúy Hồng, Nguyễn Thị Thanh Hà, Nguyễn Thị Thu Trang, Trần Lê Thúy Hằng, Vũ Minh Tùng, Hoàng Anh Thịnh, Trịnh Đình Vương, Rơ Ô H' Rin, Nguyễn Văn Phúc, Trương Văn Hoà.

2.3.15. Ngành LL và Lịch sử Nhà nước và Pháp Luật

- 05 trường hợp không có minh chứng hồ sơ trên hệ thống (Hồ sơ các thí sinh: Lương Thị Hoa, Trần Thị Hoa, Phạm Thị Huyền Trang, Trần Thị Diệu Linh, Nguyễn Chí Kiên).

- 25 hồ sơ thiếu Chứng nhận trình độ ngoại ngữ: Nguyễn Vinh, Nguyễn Ngọc Phương Uyên, Nguyễn Thanh Vũ, Võ Nguyễn Nhất Phương, Nguyễn Bá Thiện, Bùi Nam, Nguyễn Hữu Đông, Ngô Thị Thuỳ Trang, Trần Trung Kiên, Trần Thị Yến Trinh, Phan Thị Hương, Nguyễn Thị Ngọc Yến, Nguyễn Văn Suôn, Trần Thị Kim Tuyền, Phạm Thanh Trâm, Nguyễn Thị Bảy, Lý Gia Bảo, Cao Khắc Tân, Phạm Thị Quỳnh, Nguyễn Thành Lê, Trần thị Hồng Linh, Lê Thị Thúy An, Phạm Thị Huyền Trang, Phạm Thị Phương Anh, Nguyễn Văn Dòng, Nguyễn Thị Tuyết Nhung

- 02 trường hợp thiếu sơ yếu lý lịch (Hồ sơ các thí sinh Nguyễn Thị Tĩnh và Trần Việt Tú)

- 01 trường hợp không có minh chứng bằng tốt nghiệp đại học (hồ sơ thí sinh Phan Thị Hương Ly)

- 02 trường hợp không có bảng điểm đại học (Hồ sơ các thí sinh: Lê Thị Phượng và Lưu Văn Tuyền).

2.3.16. Ngành khoa học cây trồng

01 trường hợp không có minh chứng về trình độ ngoại ngữ, chưa có danh sách công nhận kết quả dự thi NLNN tại Trường Đại học Vinh (Thí sinh Mai Sỹ Cường).

2.3.17. Ngành Giáo dục học (Giáo dục mầm non)

- 01 hồ sơ không có minh chứng (Thí sinh Nguyễn Thị Ngọc Tuyền)

- 02 hồ sơ chưa đáp ứng về điều kiện ngoại ngữ (Kheo Thị Kiều Hạnh, CCNN được cấp từ tháng 04/2020; Nguyễn Thị Cẩm Tuyền chưa có minh chứng về ngoại ngữ).

2.3.18. Ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán

- 01 hồ sơ không có minh chứng (Thí sinh Phạm Lý Đức);

- 01 hồ sơ không có minh chứng về ngoại ngữ (Thí sinh Vũ Thị Nghĩa).

2.3.19. Ngành Toán giải tích

- Có 10 hồ sơ chưa có minh chứng ngoại ngữ: Các thí sinh Huỳnh Đức Anh, Lê Văn Hiếu, Trần Anh Tuấn, Nguyễn Quốc Thắng, Phạm Thị Ái, Nguyễn Quốc Dũng, Vũ Huy Hoàng, Đỗ Quang Đồng, Nguyễn Đức Thắng, Châu Thổ Bức

3. Kết luận, kiến nghị

3.1. Kết luận

- Có 301/422 hồ sơ của các thí sinh được kiểm tra đầy đủ các giấy tờ theo quy định.

- Có 121/422 hồ sơ của các thí sinh được kiểm tra hồ sơ của thí sinh thiếu các minh chứng như Bằng tốt nghiệp, sơ yếu lý lịch, minh chứng ngoại ngữ.

3.2. Kiến nghị

- Đề nghị Phòng Đào tạo Sau đại học rà soát lại các hồ sơ có đăng ký hướng nghiên cứu trong phiếu đăng ký với xác nhận hệ thống của từng thí sinh, xem xét các trường hợp có minh chứng ngoại ngữ là Tiếng Phạn, tiếng Hàn Quốc,

- Đề nghị phòng Đào tạo Sau đại học và các chuyên ngành đào tạo liên hệ với các thí sinh đã nộp lệ phí bổ sung các hồ sơ còn thiếu các giấy tờ như Sơ yếu lý lịch, Bằng tốt nghiệp, Chứng nhận tiếng Anh ...

- Kính đề nghị Hội đồng công nhận kết quả xét tuyển sau khi thí sinh đã nộp đủ hồ sơ theo quy định đến thời điểm xét tuyển.

- Những trường hợp còn thiếu các minh chứng theo quy định đến thời điểm xét tuyển, kính đề nghị Hội đồng đưa ra khỏi danh sách xét tuyển.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2023, Tổ kiểm tra theo Quyết định số 2573/QĐ-ĐHV ngày 29/9/2023 xin báo cáo Hội đồng tuyển sinh.

Nơi nhận:

- HĐTS SDH;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Phòng ĐT SDH (để t/h);
- Lưu: Đoàn kiểm tra.

TỔ TRƯỞNG



Đặng Thị Thu